

Số: 28/BC-ĐGS

Việt Yên, ngày 08 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai đối với các dự án thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất xây dựng khu dân cư trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2022

Thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện về thông qua Chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2022.

Thực hiện Quyết định số 19/QĐ-HĐND ngày 10/5/2022 của Thường trực HĐND huyện về việc thành lập Đoàn giám sát và Tổ giúp việc đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai đối với các dự án thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất xây dựng khu dân cư trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2022;

Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TỔ CHỨC GIÁM SÁT

Đoàn giám sát đã xây dựng Kế hoạch số 69/KH-ĐGS ngày 20/5/2022, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Đoàn giám sát và Tổ giúp việc.

Đoàn giám sát đã yêu cầu UBND huyện, các cơ quan, đơn vị: phòng Tài nguyên và Môi trường, Tài chính-Kế hoạch, Trung tâm phát triển quỹ đất và CCN, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện trong thời gian từ 01/01/2020 đến 30/4/2022.

Đoàn đã tiến hành giám sát trực tiếp đối với phòng Tài nguyên và Môi trường, Tài chính-Kế hoạch, Ban Quản lý dự án ĐTXD, Trung tâm phát triển quỹ đất và CCN, UBND 03 xã: Hồng Thái, Quang Châu và thị trấn Bích Động; giám sát gián tiếp thông qua báo cáo của UBND huyện và 13 UBND xã, thị trấn còn lại.

Kết quả UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và 16/17 UBND xã, thị trấn đã gửi báo cáo về đoàn giám sát. Về cơ bản UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã báo cáo được kết quả thực hiện nhiệm vụ thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án xây dựng khu dân cư theo chức năng, nhiệm vụ và theo phân cấp. Tuy nhiên UBND huyện, UBND các xã thị trấn và các cơ quan, đơn vị báo cáo chưa đầy đủ việc thực hiện, chấp hành các quy định của pháp luật về thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đối với các dự án thực hiện trong giai đoạn từ 2020 -2022; chưa báo

cáo kết quả thực hiện thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng các khu dân cư do chủ đầu tư tư nhân thực hiện.

Bên cạnh đó, còn một số UBND xã nộp báo cáo rất chậm; Tổ giúp việc của đoàn phải đôn đốc nhiều lần. Đặc biệt, hiện nay còn UBND thị trấn Nénh chưa nộp báo cáo.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Ưu điểm:

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong giai đoạn 2020-2022, UBND huyện đã tham mưu Ban chấp hành đảng bộ huyện ban hành Nghị quyết số 38-NQ/HU ngày 25/02/2021 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 39-NQ/HU ngày 25/02/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm (trong đó có các dự án GPMB, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để xây dựng các khu dân cư) với Ban Thường vụ huyện ủy hằng tháng.

UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Hằng năm, UBND huyện đều ban hành kế hoạch giải phóng mặt bằng cụ thể cho từng năm. Trong đó quy định rõ thời gian thực hiện từng dự án từ khi triển khai đến khi hoàn thành, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn có dự án, đồng thời giao nhiệm vụ thực hiện công tác thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất cho các tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường GPMB thực hiện.

Đối với các xã, thị trấn, UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập BCD GPMB của xã để thực hiện chỉ đạo đầy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

Đối với các dự án, UBND huyện thường xuyên tổ chức kiểm điểm tiến độ thực hiện GPMB (hàng tuần, tháng, quý) đối với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn để kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đảm bảo tiến độ thực hiện, cũng như đảm bảo quyền lợi của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi.

Như vậy, có thể thấy UBND huyện đã rất quan tâm, chú trọng đến công tác GPMB, chuyển đổi mục đích sử dụng đất thực hiện các dự án trên địa bàn nói chung và xây dựng khu dân cư nói riêng.

1.2. Công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ

Trong việc thực hiện nhiệm vụ bồi thường GPMB, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án nói chung và các dự án xây dựng khu dân cư nói riêng, UBND huyện, các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã cơ bản thực hiện theo đúng quy định về chức năng nhiệm vụ theo Luật và theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang¹; Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục khi nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Cụ thể:

* UBND huyện: UBND huyện đã thực hiện cơ bản các nhiệm vụ được quy định tại Khoản 8, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND và Khoản 1, Điều 20, Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND như:

- Thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng; giao nhiệm vụ thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Ban hành Thông báo thu hồi đất.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo thẩm quyền; tổ chức cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thu hồi đất.

- Lập danh mục các dự án thu hồi đất; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường; trình phê duyệt theo quy định.

* Phòng Tài nguyên- Môi trường: Đã cơ bản thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho UBND huyện được quy định tại Khoản 8, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND và Khoản 1, Điều 20, Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND như đã đánh giá tại mục của UBND huyện.

* Trung tâm phát triển quỹ đất và CCN: Đã cơ bản thực hiện nhiệm vụ thu hồi, GPMB, thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho UBND huyện được quy định tại Khoản 3, Điều 28, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND như:

- Tổng hợp, xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tham mưu Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành thông báo thu hồi đất.

¹ Sửa đổi bổ sung tại Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 và Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với tổ công tác, người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất lập và hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; gửi thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho từng người có đất, tài sản trên đất thu hồi.

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã kiểm tra các trường hợp phân diện tích thửa đất nông nghiệp sau khi thu hồi để thực hiện dự án không canh tác được hoặc canh tác khó khăn và người sử dụng đất có đơn đề nghị thu hồi; tổng hợp từng trường hợp cụ thể gửi phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định.

* Phòng Tài chính - Kế hoạch: Đã thực hiện các nhiệm vụ theo Khoản 3, Điều 7, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND; Điều 6, Thông tư 74/2015/TT-BTC như:

- Thẩm định phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư; phối hợp trong công tác xác định giá đất cụ thể để bồi thường.

- Xác định các khoản mà người sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất.

- Thẩm định kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất (kinh phí 2%).

* UBND các xã, thị trấn: Đã cơ bản thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Khoản 9, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND và Khoản 3, Điều 20, Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND như:

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở tuyên truyền về mục đích thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; vận động người có đất Nhà nước thu hồi chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Xác nhận các thông tin về tình trạng sử dụng đất, mục đích sử dụng đất, loại đất, thời điểm sử dụng đất, thời điểm tạo lập tài sản trên đất của người có đất Nhà nước thu hồi.

- Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng điều tra, xác minh số liệu làm cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Tổ chức công bố, niêm yết công khai quyết định chủ trương đầu tư, thông báo thu hồi đất; dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng chuẩn bị xây dựng kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và Thông báo thu hồi đất; xác định các trường hợp người sử dụng đất và tài sản trên

đất vắng mặt tại địa phương; danh sách những người thừa kế theo quy định của pháp luật

- Tham gia việc giao đất tại thực địa theo quy định.

* Chủ đầu tư (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và UBND các xã, thị trấn): Đã cơ bản thực hiện trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất quy định tại Khoản 2, Điều 28, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND như:

- Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB và UBND xã, thị trấn lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Kịp thời bố trí kinh phí chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất.

- Đưa đất đã thu hồi vào sử dụng đúng mục đích, hiệu quả đầu tư theo dự án đã được phê duyệt; đảm bảo vệ sinh, môi trường.

- Ký hợp đồng bồi thường, GPMB với tổ chức có thẩm quyền.

1.3. Công tác thu hồi đất

Trong giai đoạn từ năm 2020 đến 30/4/2022, UBND huyện đã ban hành các quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với 32 dự án khu dân cư với tổng diện tích thu hồi là 798.128,4 m².

Trong đó:

- Diện tích đất nông nghiệp của hộ gia đình là 660.786,9 m²,

- Diện tích đất công ích là 61.810,8 m²

- Tổng số hộ thu hồi là 2.153 lượt hộ;

- Tổng số kinh phí phê duyệt chi trả cho hộ gia đình là 167,345 tỷ đồng.

Cụ thể:

- Năm 2020: Đã thực hiện 16 dự án, với tổng diện tích thu hồi: 245.053,7 m² (trong đó diện tích đất của hộ gia đình thu hồi là: 181.197,1 m², đất công ích: 35.717,4 m², đất khác: 28.139,2 m²); Tổng kinh phí phê duyệt chi trả cho các hộ là: 44.766.874.200 đồng/529 lượt hộ.

- Năm 2021: Đã thực hiện 11 dự án, với tổng diện tích thu hồi: 371.146,9 m² (trong đó diện tích đất của hộ gia đình thu hồi là: 307.127,6 m², đất công ích: 26.093,4 m², đất khác: 37.925,9 m²); Tổng kinh phí phê duyệt chi trả cho các hộ là: 75.872.789.151 đồng/1.035 lượt hộ.

- Năm 2022 (tính đến ngày 30/4/2022): Đã thực hiện được 05 dự án, với tổng diện tích thu hồi: 181.927,8 m² (trong đó diện tích đất của hộ gia đình thu hồi là: 172.462,2 m², đất khác: 9.465,6 m²); Tổng kinh phí phê duyệt chi trả cho các hộ là: 46.705.854.466 đồng/589 lượt hộ.

(Chi tiết theo phụ lục 2 kèm theo Báo cáo)

Ngoài các dự án đã có quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường GPMB giai đoạn 2020 đến ngày 30/4/2022, UBND huyện đã ban hành thông báo thu hồi đất đối với 13 dự án khu dân cư với tổng diện tích dự kiến thu hồi là 560.662,7 m².

(chi tiết có phụ lục 3 kèm theo Báo cáo)

Đánh giá chung: Trong việc thực hiện thu hồi GPMB, UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật, đặc biệt là Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND, đã kịp thời xây dựng phương án thu hồi đất, phê duyệt giá bồi thường theo quy định.

1.4. Công tác chuyển mục đích sử dụng đất

Trong giai đoạn, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt²; làm cơ sở thực hiện quy trình chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất công ích, đất khác sang đất ở.

Giai đoạn 2020-2022, thực hiện các Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh³, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với 23 dự án khu dân cư với tổng diện tích chuyển mục đích là 545.892,4 m². Các dự án khu dân cư đã chuyển mục đích sử dụng đất được tập trung trong năm 2020, 2021 còn các dự án năm 2022 do đang thực hiện nên chưa hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất.

Cụ thể:

Năm 2020: 16 dự án với diện tích chuyển mục đích là: 224.795,9 m²;

Năm 2021 là 07 dự án với diện tích chuyển mục đích là: 321.096,5 m².

(Chi tiết theo phụ lục 2 kèm theo Báo cáo)

Đánh giá chung: Công tác chuyển mục đích sử dụng đất được các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, trình điều chỉnh theo đúng quy định của pháp luật, nhất là Quyết định 858/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang. Các dự án cơ bản đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo nhu cầu phát triển các khu dân cư trên địa bàn.

² Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 04/3/2020; năm 2021: Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 05/02/2021; năm 2022: Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 23/5/2022.

³ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 09/12/2020; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 10/8/2021; Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/10/2021; Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về việc thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022; Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 06/4/2022; Công văn số 251/HĐND-HĐND ngày 03/6/2021 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2021.

1.5. Công tác thực hiện dự án xây dựng khu dân cư

Các dự án xây dựng khu dân cư do ngân sách nhà nước thực hiện đã được UBND huyện lập danh mục các dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trình HĐND phê duyệt hàng năm.

Kết quả: Đã lập danh mục dự án cho 46 dự án khu dân cư có sử dụng nguồn vốn đầu tư công với tổng mức đầu tư dự kiến là 2.137,660 tỷ đồng.

(Chi tiết theo phụ lục số 1 kèm theo Báo cáo).

Đồng thời, UBND huyện giao cho Ban quản lý dự án đầu tư huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện triển khai các dự án. Từ năm 2020 đến nay, UBND huyện đã giao Ban quản lý dự án đầu tư huyện thực hiện 38 dự án. Trong đó có 15 dự án đã hoàn thành công tác GPMB, hiện đang thực hiện 23 dự án GPMB.

Đánh giá chung: Về cơ bản các dự án được triển khai đảm bảo tiến độ, theo đúng mục đích dự án, cơ bản đảm bảo quy định của pháp luật về chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Giang.

(Chi tiết theo phụ lục 4 kèm theo Báo cáo)

2. Một số tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện các quy định pháp luật trong công tác thu hồi, bồi thường GPMB, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án xây dựng khu dân cư trong giai đoạn 2020-2022 còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như sau:

(1) Công tác chuyển mục đích sử dụng đất của một số dự án còn chậm; phòng Tài nguyên-Môi trường huyện còn chưa kịp thời lập danh mục các công trình, dự án thu hồi đất, danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điểm e, Khoản 2, Điều 20, Quyết định số 858/2014/QĐ-UBND; nhất là các dự án có sử dụng đất trồng lúa. Hiện nay còn 13 dự án đang thực hiện GPMB nhưng chưa thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất (gồm các dự án tại phụ lục 3).

(2) Công tác tái định cư thực hiện còn chậm, chủ yếu thực hiện sau các bước GPMB, thu hồi đất. Còn có một số dự án, UBND huyện chưa chỉ đạo kịp thời xây dựng khu tái định cư tại địa phương và giao đất tái định cư cho người được bố trí tái định cư; giao đất ở bồi thường cho các trường hợp đủ điều kiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 8, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND.

(3) Việc thực hiện thu hồi trọn thửa đối với các diện tích còn lại thấp chưa kịp thời, còn để cử tri có ý kiến nhiều lần. Trung tâm phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp còn có dự án chưa phối hợp kịp thời với UBND cấp xã kiểm tra các trường hợp phân diện tích thửa đất nông nghiệp sau khi thu hồi để thực hiện dự

án không canh tác được hoặc canh tác khó khăn và người sử dụng đất có đơn đề nghị thu hồi (chưa đảm bảo theo quy định tại Điểm đ, Khoản 3, Điều 28, Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND). Phòng Tài nguyên-Môi trường thực hiện thẩm định còn có dự án chưa đảm bảo tính tổng thể, còn có ý kiến nhiều lần của cử tri đối với vấn đề thu hồi trọn thửa.

(4) Công tác cấp đổi, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau thu hồi đất còn chậm, nhiều dự án không thực hiện chỉnh lý trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉ thực hiện chỉnh lý trên sổ địa chính tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. Việc thực hiện chỉnh lý chưa đảm bảo theo quy định tại Điểm đ, Khoản 8, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND.

(5) Công tác chuẩn bị cưỡng chế thu hồi đất còn có dự án chưa chuẩn bị đầy đủ, phải thực hiện điều chỉnh thời gian cưỡng chế (chưa đảm bảo theo quy định tại Điểm i, Khoản 8, Điều 29, Quyết định 10/2019/QĐ-UBND).

(6) Bên cạnh đó, trong việc xây dựng phương án thu hồi, bồi thường GPMB còn chưa tính đến sự ảnh hưởng của dự án đến việc chia cắt, ảnh hưởng đến các điều kiện canh tác đất nông nghiệp như hệ thống tưới, tiêu, hệ thống đường nội đồng..., đã tác động bất lợi đến đời sống của nhân dân khu vực. Công tác thu hồi, bồi thường GPMB của một số dự án còn kéo dài, còn phải thực hiện quy trình kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thu hồi đất như đối với dự án khu dân cư Đồng Hòn, khu dân cư Bắc Quang Châu, KDC Đồng Vân..., làm ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả xã hội của dự án.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Hệ thống văn bản pháp luật hiện hành chồng chéo, thay đổi liên tục. Bên cạnh đó trên thực tế phát sinh những tình tiết phức tạp mà quy định pháp luật chưa điều chỉnh nên gặp nhiều khó khăn trong việc vận dụng, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đối với từng dự án, từng thời điểm thu hồi đất.

- Sự hiểu biết về pháp luật của người dân về giải phóng mặt bằng còn chưa đầy đủ, còn có tâm lý so sánh về đơn giá bồi thường, hỗ trợ giữa các thời điểm thu hồi đất; còn đòi hỏi các chế độ ngoài quy định của pháp luật; không chấp hành việc kê khai, kiểm kê; dẫn đến phải thực hiện kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và thậm chí cưỡng chế thu hồi đất.

- Công tác quản lý dữ liệu về đất đai còn hạn chế, chưa có phần mềm chuyên biệt; hồ sơ, tài liệu lưu trữ chủ yếu bằng phương pháp thủ công, bị thất lạc rách nát nhiều, hệ thống bản đồ đất nông nghiệp không đầy đủ; công tác chỉnh lý bản đồ chưa thường xuyên, đầy đủ. Gây khó khăn cho việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, quy chủ; làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ GPMB, thậm chí dẫn đến đơn thư về GPMB.

- Trong những năm gần đây khối lượng công việc của Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển quỹ đất và CCN, chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện rất lớn, do đó ảnh hưởng đến quỹ thời gian dành cho nhiệm vụ thu hồi, GPMB, chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là các dự án thuộc địa bàn xã Hồng Thái, Vân Trung, Quang Châu...

- Hạn mức giao chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho huyện thấp, không đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi để thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất nói chung và xây dựng các khu dân cư nói riêng.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác tuyên truyền pháp luật nói chung, Luật Đất đai nói riêng còn hạn chế, dẫn đến một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa thấy hết được trách nhiệm, quyền lợi của mình trong việc chấp hành pháp luật; còn đòi hỏi các chế độ ngoài quy định của Nhà nước...

- Công tác chỉ đạo của UBND huyện và công tác hướng dẫn của phòng Tài nguyên và Môi trường đối với các xã, thị trấn trong thời gian qua còn chưa thật sự hiệu quả, dẫn đến chất lượng hồ sơ GPMB của một số dự án chưa cao, dự án còn kéo dài. Phòng Tài nguyên-Môi trường chưa thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị tư vấn, UBND các xã, thị trấn trong quá trình triển khai thực hiện GPMB các dự án.

- Một số cán bộ tại cơ quan chuyên môn, tại địa phương chưa hiểu rõ nhiệm vụ, còn có tâm lý ỷ lại vào đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường GPMB dẫn đến tiến độ thực hiện các dự án còn chậm.

- Chất lượng hồ sơ thu hồi đất do các đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường GPMB thiết lập còn chưa chặt chẽ; dẫn đến việc kiểm tra, thẩm định mất nhiều thời gian, phải chỉnh sửa bổ sung nhiều lần.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các Sở ban ngành của tỉnh: Kịp thời tháo gỡ khó khăn, có cơ chế chính sách tạo điều kiện đẩy nhanh công tác GPMB phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Đề nghị UBND huyện:

- Tập trung giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm theo tinh thần Nghị Quyết số 136-NQ/HU ngày 18/01/2022 của Huyện uỷ.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đảm bảo phù hợp với thực tiễn, tránh quy hoạch không trọn thửa, trọn khu dẫn đến phần đất còn lại không đảm bảo điều kiện sản xuất.

- Tổ chức tập huấn, tiếp tục hoàn thiện Cẩm nang trong công tác GPMB, quy trình chuyển đổi mục đích sử dụng đất để nâng cao năng lực của cán bộ, tăng tính chuyên nghiệp của đội ngũ làm nhiệm vụ GPMB, chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Bố trí quỹ đất phù hợp để thực hiện tái định cư kịp thời, đi trước một bước trong quá trình GPMB; bao gồm đất tái định cư đối với đất ở và đất nghĩa trang.

- Chỉ đạo kiên quyết việc cấp đổi, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau thu hồi đất.

- Bố trí bổ sung nguồn nhân lực cho các cơ quan chuyên môn, đảm bảo đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

3. Yêu cầu các cơ quan chuyên môn:

- Nâng cao trách nhiệm trong thực hiện đầy đủ và đúng theo các quy định của pháp luật. Tăng cường tính chủ động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Phòng Tài nguyên-Môi trường tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện của UBND các xã, thị trấn.

4. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Thường xuyên tuyên truyền pháp luật về đất đai, về GPMB, về các chủ trương phát triển kinh tế-xã hội, về quy hoạch để nhân dân hiểu và đồng thuận với các dự án đầu tư của nhà nước./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UB MTTQ huyện;
- Đoàn giám sát;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị: Phòng TNMT, TCKH, Ban QLDA, TT PTQĐ và CCN;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Nguyễn Quý Dương**